

子供日本語教室 保護者おしゃべりサロン

令和7年度 前期

Children's Japanese Language Class "Parents' Child-rearing Information Sharing Salon"

儿童日语班 "家长育儿信息分享沙龙" Lớp học tiếng Nhật trẻ em "Góc chia sẻ của phụ huynh"

2025年		場所	日本語	English	中文	Tiếng Việt
①	5月11日 (日) May 11th (Sun)	2F	子供教室見学、保護者サロンの説明	Observe a class, Explanation of parent salon	参观课堂 家长聊天沙龙的说明	Tham quan lớp học của trẻ, Giới thiệu về câu lạc bộ phụ huynh
②	5月18日 (日) May 18th (Sun)	2F	母国と日本の小中学校生活の違いについて。子どもが日本の生活に早く適応できるようにするための親の役割について	What are the differences between the elementary and junior high school life in your country and Japan? We will explain the role of parents in helping children adapt to life in Japan quickly	你国的中小学习生活与日本有何不同？我们将探讨如何帮助孩子尽快适应日本的生活。	Cuộc sống ở trường tiểu học và trung học cơ sở ở đất nước bạn khác với ở Nhật Bản như thế nào? Chúng tôi sẽ giải thích vai trò của phụ huynh trong việc giúp trẻ thích nghi nhanh với cuộc sống ở Nhật Bản.
③	5月25日 (日) May 25th (Sun)	2F	日本の学校の1年間の重要な行事、準備しなければならない学用品	What are the important events throughout the year in Japanese schools, and what school supplies do students need to prepare?	日本学校一年中的重要活动和需要准备的学习用品有哪些？	Các sự kiện quan trọng trong năm học ở trường Nhật Bản là gì và học sinh cần chuẩn bị những đồ dùng học tập nào?
④	6月1日 (日) June 1st (Sun)	2F	学校への欠席の連絡方法、PTA活動について	How to notify a school about a student's absence? What is the significance of PTA activities in Japanese schools?	缺席学校应该如何联系？日本的PTA活动有什么特点和作用？	Làm thế nào để thông báo cho trường tiểu học hoặc trung học cơ sở ở Nhật Bản về việc vắng mặt? Ý nghĩa của các hoạt động PTA ở các trường học Nhật Bản là gì?
⑤	6月8日 (日) June 8th (Sun)	2F	友達を作ろう！親子(大人と子供)でゲーム！	A parent-child game day for making friends	親子一起游戏会，为孩子交朋友	Ngày tổ chức trò chơi cho phụ huynh và con cái để kết bạn
⑥	6月15日 (日) June 15th (Sun)	2F	子供に役立つ情報「健康・安全・学習・公共サービスなど」	Information Parents Need to Know to Help Their Children Live in Japan "Health, Safety, Learning, and Public Services"	家长应了解的对孩子在日本的生活有用的信息“健康、安全、学习和公共服务”	Thông tin hữu ích mà phụ huynh cần biết để giúp con cái sống tốt ở Nhật Bản: sức khỏe, an toàn, học tập và dịch vụ công.
⑦	6月22日 (日) June 22nd (Sun)	2F	いつ起きてもおかしくない首都直下型地震から命をどう守るのか。家族を守る防災学習	How to protect lives from a Tokyo Inland Earthquake, which could happen at any time. Disaster preparedness learning to protect your family.	如何从随时可能发生的首都直下型地震中保护生命。为了保护家人的防灾学习	Làm thế nào để bảo vệ tính mạng khỏi trận động đất mạnh ở khu vực thủ đô Tokyo, điều có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Học tập phòng chống thiên tai để bảo vệ gia đình bạn.
⑧	6月29日 (日) June 29th (Sun)	2F	日本の中学校や高校について知ろう！	Learn about Japanese junior high and high schools!	关于日本的初中和高中！	Tìm hiểu về các trường cấp 2, cấp 3 của Nhật Bản!
⑨	7月6日 (日) July 6th (Sun)	2F	台東区の新しいゴミの出し方を学ぼう	About Taito City's new waste sorting methods that started on April 1st of this year. If parents don't know, they can't teach their children. Let's all learn together in a fun way!	关于今年4月1日开始的台东区新的垃圾分类方法。如果父母不知道，就无法教自己的孩子。大家一起愉快地学习吧！	Về phương pháp phân loại rác thải mới của quận Taito bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 năm nay. Nếu cha mẹ không biết, họ sẽ không thể dạy con cái mình. Chúng ta hãy cùng nhau học một cách vui vẻ nhé!
⑩	7月13日 (日) July 13th (Sun)	2F	日本の伝統文化体験！	Experience Japanese traditional culture!	体验日本传统文化！	Trải nghiệm văn hóa truyền thống Nhật Bản!
⑪	7月20日 (日) July 20th (Sun)	2F	町会の入ろう！「遠くの親戚より近くの他人」。東京の中で台東区は、昔から町会がとても盛んな地域。隣近所が子供たちや防災のために互いに協力しています。この町会を学びます。	"A nearby stranger is better than a distant relative." Within Tokyo, Taito City is a region where neighborhood associations (chōkai) have been very active for a long time. Neighbors cooperate with each other for the sake of children and disaster preparedness. We will learn about these neighborhood associations.	“远亲不如近邻”。在东京，台东区是自古以来町会（自治会）非常活跃的地区。邻居们为了孩子和防灾互相合作。我们将学习这个町会。	“Bà con xa không bằng láng giềng gần.” Ở Tokyo, quận Taito là một khu vực mà các hội khu phố (chōkai) đã hoạt động rất tích cực từ lâu đời. Hàng xóm hợp tác với nhau vì lợi ích của trẻ em và phòng chống thiên tai. Chúng ta sẽ học về các hội khu phố này.
⑫	7月27日 (日) July 27th (Sun)	2F	子供たちの学期末発表会見学、来学期の説明	Visit: children's End-of-Semester Presentation, An explanation of the application process for the next semester.	参加孩子们的学期末発表会、下学期的报名说明	Tham dự buổi trình bày cuối kỳ của các con, Giải thích về việc đăng ký học kỳ tới